

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN THÁNG GỒM NHỮNG VẤN ĐỀ SAU:

- Trong tháng đã khởi công . . . công trình, hoàn thành . . . công trình, đưa vào sản xuất . . . công trình.
- Tốc độ hoàn thành kế hoạch tháng, so với tháng trước và cùng thời kỳ năm trước, tình hình thi công các công trình trọng điểm.
- Phân tích nguyên nhân hoàn thành hoặc không hoàn thành kế hoạch về các mặt: chuẩn bị lực lượng thi công, nguyên vật liệu, thiết kế, máy móc thi công, v.v...
- Phân tích về năng suất lao động trên 2 mặt: giá trị và hiện vật, tình hình sử dụng thời gian lao động như: tỷ lệ vắng mặt, ngừng việc, đau ốm, v.v...
- Tình hình chất lượng công trình.
- Tình hình sử dụng vốn, sử dụng vật liệu, cải tiến công cụ và sử dụng máy móc thi công.
- Khó khăn còn tồn tại.
- Về các công trình chuẩn bị khởi công. Triển vọng công trình nào khởi công đúng thời gian kế hoạch, công trình nào bị chậm lại, những khó khăn ở những đơn vị khởi công không đúng thời gian và bao giờ có thể khởi công được.
- Tình hình khảo sát thiết kế, chuẩn bị công trường, v.v.., tình hình tiết kiệm, lãng phí (nếu có). Phải tùy theo tình hình cụ thể của từng Bộ mà đi sâu vào các vấn đề tồn tại của Bộ mình.

Ngày gửi báo cáo.

Bộ trưởng

Đã được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn bằng văn bản số 085-TTg ngày 1-4-1960
Cục Thống kê trung ương, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước lập ngày 1-2-1960.

THÔNG TƯ số 95-TTg ngày 13-4-1960 về việc chọn học sinh gửi đi học chuyên môn ở các nước anh em.

Kính gửi: Các Bộ và các Ủy ban Nhà nước,
các Cơ quan trung ương,
các Ủy ban hành chính khu, thành
phố, tỉnh,
các Trường Đại học,

Hiện nay, nhiệm vụ đào tạo cán bộ của ta rất lớn và rất cấp bách. Trước hết cần ra sức đào tạo những cán bộ công nông, cán bộ chính trị và học sinh tốt thành một đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ chuyên môn tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa xã hội, hết lòng hết sức phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh nhằm thực hiện thống nhất nước nhà.

Căn cứ tình hình lưu học sinh đã gửi đi học ở các nước anh em trong những năm vừa qua và tình hình đào tạo cán bộ ở các trường Đại học và chuyên nghiệp trong nước, Thủ tướng phủ thấy rằng từ nay hàng năm cần phải mạnh dạn gửi thêm nhiều cán bộ và học sinh ra nước ngoài học tập.

Để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ nói trên, Thủ tướng phủ quy định những điểm sau đây để hướng dẫn việc tuyển lựa và gửi cán bộ, học sinh đi học ở nước ngoài cho năm học 1960 — 1961 và các năm học sau:

I. HƯỚNG GỬI LƯU HỌC SINH

Cần gửi lưu học sinh đi học ở các nước anh em theo những hướng dưới đây:

1. Học tại các trường Đại học.
2. Học theo chế độ bổ túc chuyên môn ngắn hạn trong các trường Đại học.
3. Học theo chế độ nghiên cứu sinh.
4. Học các ngành chuyên nghiệp trung cấp mà trong nước chưa có trường đào tạo.

Phần lớn lưu học sinh sẽ được gửi đi học tại Liên-xô và Trung-quốc. Đối với các nước anh em khác, chỉ gửi lưu học sinh đi học ở những nước nào có những ngành ta cần phải học (nghĩa là chỉ ở nước đó mới có hoặc nước đó giỏi về ngành ấy hơn cả) và theo hiệp định trao đổi văn hóa đã ký giữa ta với các nước đó.

II. TIÊU CHUẨN LỰA CHỌN LƯU HỌC SINH

Về tiêu chuẩn lựa chọn lưu học sinh, nay quy định như sau:

1. Tiêu chuẩn về chính trị.

a) Đối với cán bộ:

— Trung thành với cách mạng (lập trường, tư tưởng, thái độ công tác và học tập tốt);

09670052

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuac.com

— Lý lịch rõ ràng, không phạm sai lầm nghiêm trọng;

— Về quan hệ gia đình, không có vấn đề phản cách mạng. (Xét điều kiện bản thân người được lựa chọn là chủ yếu; nhưng không thể xem nhẹ quan hệ gia đình; khi xét quan hệ gia đình phải điều tra, nghiên cứu kỹ lưỡng, xác minh rõ ràng, kết luận thận trọng).

b) Đối với học sinh:

Cũng như tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, nhưng khi xét chọn phải thận trọng hơn. Cần chú ý lựa chọn con em nhân dân lao động (công nhân, nông dân, quân nhân cách mạng, cán bộ, công chức cách mạng), quan hệ gia đình tốt, học tập và lao động tích cực, có ý thức tổ chức và kỷ luật.

2. Tiêu chuẩn về văn hóa.

a) Đối với lưu học sinh đi học Đại học:

Nếu là cán bộ thì phải học hết chương trình cấp 3 trường phổ thông hoặc sức học tương đương với cấp 3 trường phổ thông hiện nay.

Nếu là học sinh trường phổ thông thì phải tốt nghiệp lớp 10 hoặc tốt nghiệp cấp 3 trường bổ túc công nông.

b) Đối với lưu học sinh đi học chuyên nghiệp trung cấp:

Nếu là cán bộ thì phải học hết chương trình cấp 2 trường phổ thông.

Nếu là học sinh thì phải tốt nghiệp lớp 7 trường phổ thông.

c) Đối với lưu học sinh đi học theo chế độ nghiên cứu sinh:

Phải tốt nghiệp Đại học hoặc đã có trình độ chuyên môn tương đương với trình độ Đại học.

d) Đối với lưu học sinh đi học bổ túc chuyên nghiệp:

Phải có trình độ văn hóa và chuyên môn tương đương với cấp định được đi bổ túc.

3. Điều kiện về tuổi:

— Cán bộ thì tối đa là 35 tuổi.

— Học sinh thì từ 18 đến 25 tuổi.

— Cán bộ đi học theo lối nghiên cứu sinh hoặc bổ túc chuyên môn thì tối đa là 40 tuổi.

4. Điều kiện về sức khỏe:

Phải khỏe mạnh, đủ sức đi học lâu năm ở xứ lạ, không mắc bệnh truyền nhiễm hoặc bệnh kinh niên.

Người nào thiếu một trong bốn điều nói trên thì không được lựa chọn đi học.

III. SỐ LƯỢNG LƯU HỌC SINH VÀ NGUỒN TUYÊN LỰA LƯU HỌC SINH

1. Số lượng.

Số lượng lưu học sinh sẽ gửi đi hàng năm theo kế hoạch do Hội đồng chính phủ xét duyệt.

2. Nguồn tuyển lựa.

a) Về cán bộ:

— Chọn cán bộ tốt, trẻ ở trong biên chế Nhà nước thuộc các cơ quan Đảng, Chính, Quân, Đoàn thể ở trung ương và các địa phương (kể đến huyện).

— Cán bộ ngoài biên chế Nhà nước (cán bộ đang công tác ở xã, cán bộ đang sản xuất ở các tập đoàn) thì đổ vào năm thứ nhất của các trường Đại học.

b) Về học sinh:

— Học sinh tốt nghiệp lớp 10 trường phổ thông, học sinh tốt nghiệp cấp 3 trường bổ túc công nông và học sinh thi đỗ vào năm thứ nhất của các trường Đại học.

IV. PHƯƠNG CHÂM TUYÊN LỰA LƯU HỌC SINH

1. Cố gắng chọn nhiều cán bộ trước. Trong cán bộ thì chọn cán bộ kháng chiến trước, nếu không có hoặc thiếu thì sẽ chọn cán bộ mới tuyển từ sau khi hòa bình được lập lại. Chọn cán bộ mới tuyển sau khi hòa bình được lập lại thì chú ý chọn đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động.

2. Chọn học sinh thì chú ý chọn đoàn viên thanh niên lao động tốt, con công nông, con liệt sĩ, con gia đình cán bộ, bộ đội và con em những gia đình có công với cách mạng.

3. Trong khi xét chọn cán bộ cũng như học sinh, phải chú ý chọn người miền Nam, dân tộc thiểu số, phụ nữ.

4. Cán bộ của Bộ nào gửi đi học ở nước ngoài thì do Bộ ấy chọn và được Bộ Giáo dục thẩm tra về các tiêu chuẩn.

5. Cán bộ các ngành không có kế hoạch gửi lưu học sinh, cán bộ các đoàn thể cách mạng, cán bộ ngoài biên chế Nhà nước (cán bộ xã, cán bộ đang sản xuất ở các tập đoàn) đã thi đỗ vào năm thứ nhất của các trường Đại học trong nước, thì sẽ được Bộ Giáo dục chú ý chọn trước học sinh tốt nghiệp trường phổ thông.

6. Việc tuyển lựa lưu học sinh sẽ do Bộ Giáo dục phụ trách phối hợp với các trường và các địa phương.

V. CƠ QUAN PHỤ TRÁCH VIỆC TUYÊN LỰA LƯU HỌC SINH

Các ngành, các cấp có liên quan đến việc tuyển và gửi lưu học sinh đi học nước ngoài đều có trách nhiệm nghiên cứu kế hoạch thi hành chỉ thị này. Thủ tướng phủ phân công như sau:

www.ThuVienPhapLuat.com * Tel: +84-8-3845 6684 * LawSoft

— Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Văn phòng Tuyên giáo Thủ tướng phủ nghiên cứu về số lượng và ngành học cụ thể cho từng ngành, từng Bộ đệ trình Thủ tướng phủ xét duyệt và công bố cho các Bộ, các ngành thi hành.

— Bộ Giáo dục phụ trách nghiên cứu kế hoạch chiêu sinh, hướng dẫn các ngành, các cấp tuyển lựa và xét duyệt cán bộ và học sinh cho đúng tiêu chuẩn. Tổng hợp danh sách học sinh trình Thủ tướng phủ xét duyệt, tổ chức cho học sinh học tập ngoại ngữ và chính trị, phân phối ngành học, chuẩn bị về vật chất, kiểm tra lại văn hóa và sức khỏe lần cuối cùng và tổ chức gửi lưu học sinh đi.

— Các Bộ, các ngành có kế hoạch gửi lưu học sinh chịu trách nhiệm xét duyệt về mặt tư tưởng, chính trị, thẩm tra lý lịch, kiểm tra văn hóa, sức khỏe lần đầu và bổ túc văn hóa cho cán bộ trong ngành trước khi Bộ Giáo dục tập trung những lưu học sinh ấy.

— Bộ Công an chịu trách nhiệm thẩm tra lý lịch học sinh theo yêu cầu của các Bộ.

— Bộ Y tế chịu trách nhiệm kiểm tra sức khỏe của học sinh.

— Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục để nghiên cứu chính sách và chế độ đối với lưu học sinh.

— Bộ Ngoại giao và Vụ Trao đổi văn hóa với nước ngoài phụ trách việc đàm phán với các nước anh em để gửi lưu học sinh đi, sau khi đã được Thủ tướng phủ thông qua kế hoạch.

VI. THỜI GIAN TIẾN HÀNH

Hàng năm Bộ Giáo dục căn cứ theo thông tư này hướng dẫn kế hoạch chiêu sinh để đảm bảo thời gian tập trung học sinh học ngoại ngữ và tổ chức việc gửi lưu học sinh đi học.

Thông tư này sẽ áp dụng cho năm học 1960—1961 và các năm học sau, kể từ ngày được ban hành. Nếu trong khi thi hành gặp khó khăn, trở ngại gì, hoặc có điểm nào chưa rõ thì các cấp, các ngành báo cáo cho Thủ tướng phủ biết để cho ý kiến giải quyết hoặc có thông tư bổ sung sau.

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

TRƯỜNG CHINH

THÔNG TƯ số 96-TTg ngày 15-4-1960 quy định tạm thời về quan hệ giữa tài vụ xí nghiệp công tư hợp doanh và dự toán Nhà nước.

Để quản lý tốt các xí nghiệp công tư hợp doanh về mặt tài vụ, phát huy vai trò phục vụ và giám đốc của các cơ quan tài chính Nhà nước với mọi hoạt động kinh tế của các xí nghiệp công tư hợp doanh,

nhằm thực hiện dần việc quản lý các xí nghiệp công tư hợp doanh theo phương pháp xã hội chủ nghĩa, căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định tạm thời một số nguyên tắc sau đây về việc quản lý tài vụ của các xí nghiệp công tư hợp doanh theo hình thức định tức và về quan hệ giữa tài vụ xí nghiệp công tư hợp doanh theo hình thức định tức với dự toán Nhà nước.

I. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Những xí nghiệp công tư hợp doanh theo hình thức định tức là những xí nghiệp thuộc thành phần tư bản Nhà nước theo hình thức cao. Toàn bộ tài sản cố định và lưu động của các xí nghiệp cần được quản lý dựa theo chế độ quản lý tài sản của Nhà nước. Nhà nước sẽ theo yêu cầu phát triển của nền kinh tế quốc dân mà sử dụng hợp lý toàn bộ tài sản đó. Bộ Tài chính và các Ủy ban hành chính địa phương có trách nhiệm quản lý những tài sản đó thông qua các cơ quan quản lý trực tiếp các xí nghiệp công tư hợp doanh.

2. Trên cơ sở cải tạo và sắp xếp các xí nghiệp công tư hợp doanh sẽ đưa dần những xí nghiệp công tư hợp doanh đi vào quản lý theo chế độ hạch toán. Cần đảm bảo tăng cường vai trò giám đốc của các cơ quan Tài chính và của Ngân hàng Quốc gia Việt nam đối với các xí nghiệp công tư hợp doanh.

II. CẤP PHÁT VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN

1. Vốn đầu tư để xây dựng cơ bản ở các xí nghiệp công tư hợp doanh do Nhà nước cấp phát thông qua dự toán Nhà nước căn cứ theo kế hoạch thu chi tài vụ xây dựng cơ bản của các xí nghiệp công tư hợp doanh đã được Nhà nước duyệt y.

2. Căn cứ theo kế hoạch vốn lưu động định mức của các xí nghiệp công tư hợp doanh đã được Nhà nước duyệt y, xí nghiệp công tư hợp doanh được Nhà nước thông qua dự toán để cấp vốn và được Ngân hàng quốc gia Việt nam cho vay cho đủ số vốn lưu động định mức theo đúng các thể lệ cấp vốn và cho vay về vốn lưu động định mức đối với các xí nghiệp quốc doanh. Dự toán Nhà nước phải chuyển cho Ngân hàng quốc gia Việt nam đủ số vốn cần thiết để cho các xí nghiệp công tư hợp doanh vay trong định mức vốn lưu động. Ngoài ra, trong những trường hợp xét thật cần thiết, Ngân hàng quốc gia Việt nam có thể cho vay về nhu cầu tạm thời và dự trữ ngoài định mức vốn lưu động theo các thể lệ đã ban hành.

3. Vốn lưu động thừa của các xí nghiệp công tư hợp doanh đều nộp vào dự toán Nhà nước (vào tổng dự toán trung ương nếu là xí nghiệp do Trung ương quản lý, vào tổng dự toán địa phương nếu là xí nghiệp do địa phương quản lý). Tài sản cố định thừa của các xí nghiệp công tư hợp doanh có thể điều động cho các xí nghiệp công tư hợp doanh khác